

Số: 46/2023/QĐST-DS

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các khoản 5 Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 72/2023/DS – ST ngày 18/4/2023 về việc “Tranh chấp đòi tài sản”.

Xét thấy: Ngày 19/4/2023, nguyên đơn là ông N.B.N có đơn xin rút lại Đơn khởi kiện đề ngày 08/3/ 2023; rút lại Đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện đề ngày 05/4/2023 về việc “Tranh chấp đòi tài sản” đối với chị L.T.T.H và xin rút lại toàn bộ yêu cầu khởi kiện trong Đơn khởi kiện đề ngày 08/3/ 2023 và Đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện đề ngày 05/4/2023 vì đến ngày 19/4/2023 ông c nhận thấy yêu cầu khởi kiện của ông là không có căn cứ pháp luật. Ông N đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội ngay lập tức đình chỉ giải quyết vụ án trên. Chị L.T.T.H đồng ý với việc ông Ngọc rút đơn khởi kiện, rút đơn sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện. Chị H đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa đình chỉ giải quyết vụ án.

Việc Nguyên đơn rút đơn khởi kiện; rút đơn sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện (rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện) là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với pháp luật, nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ giải quyết vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 72/2023/DS – ST ngày 18/4/2023 về việc “Tranh chấp đòi tài sản”, giữa:

- **Nguyên đơn: Ông N.B.N**, sinh năm 1960

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Phòng X – C phường Y, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: 001060003xxx cấp ngày 03/6/2022

- **Bị đơn: Chị L.T.T.H**, sinh năm: 1988

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Phòng – C phường Y, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: 001188022xxx cấp ngày 27/12/2021.

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án đó, nếu việc khởi kiện lại vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật tranh chấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

III. Về án phí: Nguyên đơn là ông N.B.N được miễn án phí Dân sự sơ thẩm.

IV. Nguyên đơn là ông N.B.N và bị đơn là chị L.T.T.H có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận Đống Đa;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

N.B.H